

Số: 44 /QĐ-ĐHNCT

Cần Thơ, ngày 29 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ Cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số: 230/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 25 tháng 01 năm 2013 về việc thành lập Trường Đại học Nam Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số: 01/CTHĐQT-ĐHNCT ngày 01 tháng 02 năm 2013 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị về việc cử Hiệu trưởng tạm quyền Trường Đại học Nam Cần Thơ;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT - GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo”;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các Khoa có đào tạo các ngành trình độ cao đẳng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay, ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chuẩn đầu ra các ngành đào tạo: Dược học, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính – Ngân hàng, Công nghệ Kỹ thuật công trình xây dựng, Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường trình độ Cao đẳng của trường Đại học Nam Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này được áp dụng từ Khóa I, Cao đẳng hệ chính quy. Các chuẩn đầu ra được ban hành theo Quyết định này là cơ sở để nhà trường tổ chức đào tạo, xây dựng và điều chỉnh các chương trình đào tạo; đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo; là cam kết về chất lượng đào tạo của nhà trường đối với xã hội.

Điều 3. Ban Giám hiệu, các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Đào tạo, phòng, khoa, các đơn vị thuộc Trường Đại học Nam Cần Thơ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website của trường;
- Lưu VT, TC-HC.

Q. HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

NGND.GS.TS. VÕ TÒNG XUÂN

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ



QUY ĐỊNH
CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 44 /QĐ-ĐHNCT ngày 29 tháng 4 năm 2014
của Hiệu trưởng trường Đại học Nam Cần Thơ*

Cần Thơ, 2014

NGÀNH DƯỢC HỌC

a) Tên ngành đào tạo: Dược học

b) Trình độ đào tạo: Cao đẳng

c) Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức khoa học cơ bản và dược học cơ sở;
- Có kiến thức chuyên môn cơ bản về dược và kiến thức vững về chuyên ngành (quản lý, cung ứng hoặc kiểm nghiệm thuốc và mỹ phẩm);
- Nắm vững chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong điều kiện chuyên môn cụ thể.
- Biết và vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan đến lĩnh vực hoạt động chuyên ngành;
- Hiểu biết về tổ chức y tế, các mô hình tổ chức và quản lý nhà nước về dược; các mô hình công ty, sản xuất kinh doanh thuốc; mô hình quản lý chất lượng thuốc liên quan đến hoạt động nghề nghiệp.

d) Yêu cầu về kỹ năng:

- Thực hiện được các hoạt động nghiệp vụ dược liên quan đến quản lý, tồn trữ và cung ứng thuốc tại khoa Dược bệnh viện, Công ty cung ứng thuốc và nhà thuốc GPP;
- Triển khai và thực hiện đúng các hướng dẫn về thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP), thực hành tốt phân phối thuốc (GDP) và Thực hành tốt nhà thuốc (GPP);
- Áp dụng và kiểm tra được việc thực hiện các quy định, pháp luật về dược trong lĩnh vực quản lý và cung ứng thuốc;
- Phối hợp được với đồng nghiệp để tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn dược giao và hướng dẫn, giúp đỡ cán bộ trình độ thấp hơn về chuyên môn Dược;

e) Yêu cầu về thái độ:

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân;
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp;
- Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập vươn lên;
- coi trọng kết hợp y - dược học hiện đại với y - dược học cổ truyền.

f) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Đảm nhiệm các vị trí công tác dược trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, công ty kinh doanh dược phẩm, khoa dược bệnh viện, trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng có yêu cầu sử dụng dược sĩ trình độ cao đẳng.

g) Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Có khả năng tự học tập, cập nhật, hoàn thiện kiến thức, nâng cao trình độ tay nghề phù hợp với yêu cầu của công việc chuyên môn; Có khả năng học tập lên trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

h) Khả năng ngoại ngữ, tin học

- Ngoại ngữ: phải có Chứng chỉ Anh văn bậc 2 (A2), tương đương trình độ B Quốc gia.
- Tin học: phải có Chứng chỉ A và Chứng chỉ B của trường ĐH Nam Cần Thơ cấp

i) Có kỹ năng nghiệp vụ về chuyên môn và có kỹ năng mềm về giải quyết công việc & quản lý thời gian + kỹ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo: Theo chương trình đào tạo bổ sung từ các khóa học ngoại khóa (có cấp chứng nhận của Trường).

- Kỹ năng mềm.
- Kỹ năng nghề nghiệp.

NGÀNH KẾ TOÁN

a) Tên ngành đào tạo: Kế toán

b) Trình độ đào tạo: Cao đẳng

c) Yêu cầu về kiến thức:

- Nắm được những kiến thức cơ bản về kinh tế, pháp luật, kế toán, bao gồm các kiến thức chung về tài chính kế toán doanh nghiệp và các kiến thức chuyên sâu về kế toán.
- Thành thạo về các ứng dụng tin học trong công tác kế toán.
- Có tiếng Anh lưu loát để phát triển công việc kế toán.
- Có khả năng tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn.

d) Yêu cầu về kỹ năng:

- Có khả năng giao tiếp, ứng xử và phong cách hội nhập với nền kinh tế, xã hội trong thời kỳ hội nhập.
- Có năng lực thực hành thành thạo một số nghiệp vụ chủ yếu của kế toán để có thể làm việc được ngay sau khi tốt nghiệp, đặc biệt là các kỹ năng kế toán doanh nghiệp, kỹ năng phân tích đánh giá hoạt động kinh doanh, thẩm định dự án đầu tư.
- Có khả năng làm việc độc lập khi được phân công nhiệm vụ. Biết vận dụng một cách sáng tạo kiến thức đã học vào hoạt động thực tiễn.
- Có khả năng tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn.
- Biết thu thập, tổng hợp và phân tích các dữ liệu để phục vụ việc khai thác, thực hành nghiệp vụ kế toán.

e) Yêu cầu về thái độ:

- Chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Liêm chính, có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, ý thức phục vụ xã hội, phục vụ cộng đồng.
- Có tinh thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp.
- Luôn thể hiện tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc.
- Yêu ngành, yêu nghề và có khả năng làm việc theo nhóm
- Cầu tiến và sẵn sàng làm việc trong môi trường áp lực công việc cao

f) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp có nhiều cơ hội việc làm ở các vị trí: kế toán tổng hợp, thủ quỹ, kho, kế toán viên, nhân viên hỗ trợ kiểm toán, hay các vị trí liên quan đến tài chính, đánh giá đầu tư, kế toán chi, kế toán thu...trong doanh nghiệp, tổ chức quỹ tín dụng, cơ quan bảo hiểm và đơn vị cơ quan thuộc các thành phần kinh tế khác nhau.

g) Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo.
- Có thể học liên thông đại học ngành kế toán hoặc liên thông đại học ngành gần đúng ngành kế toán.

h) Khả năng ngoại ngữ, tin học

- Ngoại ngữ: phải có Chứng chỉ Anh văn bậc 2 (A2), tương đương trình độ B Quốc gia.
- Tin học: phải có Chứng chỉ A và Chứng chỉ B của trường ĐH Nam Cần Thơ cấp

i) Có kỹ năng nghiệp vụ về chuyên môn và có kỹ năng mềm về giải quyết công việc & quản lý thời gian + kỹ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo: Theo chương trình đào tạo bổ sung từ các khóa học ngoại khóa (có cấp chứng nhận của Trường).

- Kỹ năng mềm.
- Kỹ năng nghề nghiệp.

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

a) Tên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

b) Trình độ đào tạo: Cao đẳng

c) Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức cơ sở của khối ngành kinh tế và ngành QTKD và có thể vận dụng vào việc học các môn chuyên môn và chuyên ngành sau này;
- Vận dụng tốt các kiến thức cơ bản về ngành QTKD, gồm: Marketing căn bản, Quản trị học, Quản trị tài chính, Quản trị doanh nghiệp, Quản trị nhân lực, Quản trị sản xuất, Quản trị chất lượng vào việc quản lý, kinh doanh sau này;
- Có kiến thức chuyên sâu về ngành QTKD, gồm: Quản trị Marketing, Khởi sự kinh doanh, Quản trị bán hàng, Lập và phân tích dự án đầu tư để có thể định hướng nghiên cứu chuyên sâu về ngành đào tạo, có khả năng thích ứng cao trong việc chuyển đổi ngành đào tạo sau này.

d) Yêu cầu về kỹ năng:

- Có kỹ năng khảo sát, nghiên cứu thị trường và phân tích môi trường kinh doanh;
- Tham gia thực hiện và kiểm tra chiến lược và kế hoạch kinh doanh;
- Xây dựng, thẩm định và quản lý dự án đầu tư;
- Có khả năng tự Khởi sự kinh doanh;
- Kỹ năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm.

e) Yêu cầu về thái độ:

- Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề thuộc về các hoạt động kinh doanh của mình.
- Có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, khả năng làm việc nhóm.
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành kinh tế, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo.

f) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Có năng lực làm việc ngay trong môi trường doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam.
- Có thể làm việc tại các tổ chức quốc tế, công ty ngoài Việt Nam.
- Có khả năng làm việc tại các phòng kế hoạch, phòng kinh doanh, phòng nhân sự, phòng tài chính,... ở tất cả các loại hình công ty, ngân hàng, và các tổ chức kinh tế - xã hội khác. Với vai trò là người thực hiện trực tiếp hay người điều hành, quản lý.

g) Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tự học tập, cập nhật, hoàn thiện kiến thức, nâng cao trình độ tay nghề phù hợp với yêu cầu của công việc chuyên môn;
- Có khả năng học tập lên trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

h) Khả năng ngoại ngữ, tin học

- Ngoại ngữ: phải có Chứng chỉ Anh văn bậc 2 (A2), tương đương trình độ B Quốc gia.
- Tin học: phải có Chứng chỉ A và Chứng chỉ B của trường ĐH Nam Cần Thơ cấp

i) Có kỹ năng nghiệp vụ về chuyên môn và có kỹ năng mềm về giải quyết công việc & quản lý thời gian + kỹ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo: Theo chương trình đào tạo bổ sung từ các khóa học ngoại khóa (có cấp chứng nhận của Trường).

- Kỹ năng mềm.
- Kỹ năng nghề nghiệp.

NGÀNH TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

a) Tên ngành đào tạo: Tài chính – Ngân hàng

b) Trình độ đào tạo: Cao đẳng

c) Yêu cầu về kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam;
- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, học tập nâng cao trình độ chuyên ngành;
- Nắm vững các kiến thức chung về kinh tế-xã hội, luật kinh tế, tài chính, tiền tệ;
- Nắm vững các kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, kinh doanh tiền tệ ngân hàng như: tài chính - tiền tệ, tài chính quốc tế, nghiệp vụ ngân hàng thương mại, quản trị rủi ro ngân hàng, kế toán ngân hàng, tín dụng, thanh toán, thị trường tài chính,...
- Có khả năng thực hành các kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn: Phân tích hoạt động tài chính doanh nghiệp; thẩm định dự án đầu tư, hồ sơ tín dụng; hạch toán kế toán; thanh toán nội địa và quốc tế; tác nghiệp trên thị trường tài chính.

d) Yêu cầu về kỹ năng:

- Vận dụng linh hoạt những kiến thức nghiệp vụ chuyên sâu về lĩnh vực tài chính - ngân hàng trong quá trình xử lý công việc chuyên môn;
- Tìm kiếm, phân tích và tổng hợp các dữ liệu thông tin phục vụ công tác chuyên môn;
- Làm việc độc lập, làm việc hiệu quả theo nhóm;
- Soạn thảo báo cáo, trình bày ý tưởng mạch lạc và thuyết phục;
- Tư vấn cho khách hàng về các sản phẩm dịch vụ tài chính - ngân hàng;
- Sử dụng thành thạo một số phần mềm chuyên môn thông dụng.

e) Yêu cầu về thái độ:

- Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp; nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, chính xác;
- Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật Nhà nước, nội quy cơ quan;
- Có lối sống lành mạnh và kỷ luật cao trong công việc; năng động, bản lĩnh, trách nhiệm và có tinh thần phục vụ cộng đồng; hợp tác, thân thiện giúp đỡ đồng nghiệp.

f) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp hệ cao đẳng ngành tài chính - ngân hàng có đủ năng lực để được bố trí làm việc tại: các định chế tài chính trung gian (ngân hàng thương mại; công ty tài

chính; công ty cho thuê tài chính; công ty chứng khoán; quỹ đầu tư; quỹ tín dụng; quỹ bảo hiểm) và các đơn vị sản xuất kinh doanh.

g) Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tự học và nghiên cứu để nâng cao trình độ;
- Tiếp tục học chương trình liên thông lên đại học và trình độ cao hơn;
- Tham dự các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn

h) Khả năng ngoại ngữ, tin học

- Ngoại ngữ: phải có Chứng chỉ Anh văn bậc 2 (A2), tương đương trình độ B Quốc gia.
- Tin học: phải có Chứng chỉ A và Chứng chỉ B của trường ĐH Nam Cần Thơ cấp

i) Có kỹ năng nghiệp vụ về chuyên môn và có kỹ năng mềm về giải quyết công việc & quản lý thời gian + kỹ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo: Theo chương trình đào tạo bổ sung từ các khóa học ngoại khóa (có cấp chứng nhận của Trường).

- Kỹ năng mềm.
- Kỹ năng nghề nghiệp.

NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

a) **Tên ngành đào tạo: Công nghệ Kỹ thuật công trình xây dựng**

b) **Trình độ đào tạo: Cao đẳng**

c) **Yêu cầu về kiến thức:**

- Có kiến thức toán học, khoa học và kỹ thuật cơ sở vững vàng;
- Có khả năng thiết kế và tiến hành các thí nghiệm, cũng như khả năng hiểu và phân tích số liệu trong các chuyên ngành xây dựng như vật liệu, địa chất, trắc địa, cơ học đất;
- Khả năng thiết kế và thi công kết cấu công trình đáp ứng nhu cầu thực tế, với đầy đủ nhận thức về các tác động về kinh tế, môi trường, xã hội, và chính trị, về đạo đức nghề nghiệp, sức khoẻ và sự an toàn của cộng đồng, về tính khả thi và bền vững;
- Hiểu rõ và nắm được cách thức lập dự toán cho hạng mục công trình cũng như toàn bộ công trình.

d) **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Nắm được nguyên lý thực hiện, sử dụng thành thạo các thiết bị thực hành được sử dụng phổ biến trong thi công xây dựng;
- Tính toán thiết kế các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên dụng phục vụ cho quá trình tính toán thiết kế công trình;
- Tổ chức, quản lý, điều hành việc thi công công trình theo đúng yêu cầu thiết kế và đúng qui trình kỹ thuật qui định;
- Phát hiện, phân tích được nguyên nhân, phối hợp giải quyết được những tình huống kỹ thuật phát sinh trong quá trình thi công xây dựng;
- Lập được dự toán công trình và có khả năng vận dụng được các phần mềm hỗ trợ trong lập dự toán công trình.
- Sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ thiết kế, thi công và quản lý xây dựng.

e) **Yêu cầu về thái độ:**

- Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có lương tâm nghề nghiệp;
- Có ý thức tổ chức kỉ luật và tác phong công nghiệp;
- Có tinh thần lao động nghiêm túc, trung thực, khách quan, có trách nhiệm khi giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật và công nghệ;
- Có tinh thần học hỏi, cầu tiến, hợp tác với đồng nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm;
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của ngành được đào tạo, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận.

f) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân cao đẳng Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng có khả năng làm việc tại các doanh nghiệp xây dựng cơ bản, công ty tư vấn thiết kế xây dựng, các cơ quan quản lý xây dựng, các ban quản lý dự án thuộc các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội, các cơ quan hành chính có quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản,...với vai trò cán bộ kỹ thuật, cán bộ giám sát, cán bộ quản lý dự án.

g) Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Có khả năng tự học tập, cập nhật, hoàn thiện kiến thức, nâng cao trình độ tay nghề phù hợp với yêu cầu của công việc chuyên môn; Có khả năng học tập lên trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

h) Khả năng ngoại ngữ, tin học

- Ngoại ngữ: phải có Chứng chỉ Anh văn bậc 2 (A2), tương đương trình độ B Quốc gia.
- Tin học: phải có Chứng chỉ A và Chứng chỉ B của trường ĐH Nam Cần Thơ cấp

i) Có kỹ năng nghiệp vụ về chuyên môn và có kỹ năng mềm về giải quyết công việc & quản lý thời gian + kỹ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo: Theo chương trình đào tạo bổ sung từ các khóa học ngoại khóa (có cấp chứng nhận của Trường).

- Kỹ năng mềm.
- Kỹ năng nghề nghiệp.

NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

a) Tên ngành đào tạo: Quản lý đất đai

b) Trình độ đào tạo: Cao đẳng

c) Yêu cầu về kiến thức:

- Nắm vững kiến thức cơ sở ngành về đất đai, hệ quản trị cơ sở dữ liệu liên quan đến công tác địa chính, thống kê và phương pháp nghiên cứu khoa học, luật đất đai.
- Có kiến thức chuyên ngành về quản lý thông tin đất đai, pháp luật đất đai, thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai, quản lý và đánh giá tác động môi trường.

d) Yêu cầu về kỹ năng:

Có kỹ năng tốt trong sử dụng các phần mềm, GIS, viễn thám, kỹ thuật đo đạc địa chính, kỹ thuật bản đồ địa chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ hồ sơ địa chính, kiểm tra và chỉnh lý biến động đất đai. Cụ thể:

- Kỹ năng chuyên môn: như nhận biết, giải quyết vấn đề, phân tích tình huống, tổng hợp.
- Kỹ năng cá nhân: như trình bày, tư duy, sáng tạo, làm việc theo nhóm hoặc độc lập, có khả năng thích ứng và nghiên cứu khoa học.
- Kỹ năng quản lý: biết tổ chức, quản lý, giao tiếp, đàm phán và có khả năng lãnh đạo.

e) Yêu cầu về thái độ:

Có phẩm chất chính trị và lối sống lành mạnh, trung thực trong khoa học, trách nhiệm trong công việc, đoàn kết, hợp tác trong cuộc sống.

f) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng công tác tại các viện, các cơ quan quản lý kinh tế và khoa học cấp Trung ương đến các cơ quan quản lý chuyên ngành về lĩnh vực Quản lý đất đai, địa chính, Tài nguyên và môi trường.

g) Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Sinh viên có thể học liên thông lên đại học và các bậc học cao hơn ở các Trường đại học trong và ngoài nước theo qui định.

h) Khả năng ngoại ngữ, tin học

- Ngoại ngữ: phải có Chứng chỉ Anh văn bậc 2 (A2), tương đương trình độ B Quốc gia.
- Tin học: phải có Chứng chỉ A và Chứng chỉ B của trường ĐH Nam Cần Thơ cấp

- i) Có kỹ năng nghiệp vụ về chuyên môn và có kỹ năng mềm về giải quyết công việc & quản lý thời gian + kỹ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo:** Theo chương trình đào tạo bổ sung từ các khóa học ngoại khóa (có cấp chứng nhận của Trường).
- Kỹ năng mềm.
 - Kỹ năng nghề nghiệp.

NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

a) Tên ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

b) Trình độ đào tạo: Cao đẳng

c) Yêu cầu về kiến thức:

Trang bị cho sinh viên một hệ thống kiến thức cơ bản về khoa học quản lý tài nguyên môi trường và các kiến thức chuyên sâu về quản lý tài nguyên môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và hội nhập Quốc tế.

d) Yêu cầu về kỹ năng:

Sinh viên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường có các kỹ năng sau:

- Kỹ năng chuyên môn: như nhận biết, giải quyết vấn đề, phân tích tình huống, tổng hợp,...
- Kỹ năng cá nhân: như trình bày, tư duy, sáng tạo, làm việc theo nhóm hoặc độc lập, có khả năng thích ứng và nghiên cứu khoa học,...
- Kỹ năng quản lý: biết tổ chức, quản lý, giao tiếp, đàm phán và có khả năng lãnh đạo,...

e) Yêu cầu về thái độ

Có phẩm chất chính trị và lối sống lành mạnh, trung thực trong khoa học, trách nhiệm trong công việc, đoàn kết, hợp tác trong cuộc sống.

f) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng công tác tại các viện, các cơ quan quản lý kinh tế và khoa học cấp Trung ương đến các cơ quan quản lý chuyên ngành về tài nguyên: Sở tài nguyên và môi trường cấp tỉnh thành và Phòng tài nguyên - môi trường các cấp trong cả nước.

g) Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Sinh viên có thể học liên thông lên đại học và các bậc học cao hơn ở các Trường đại học trong và ngoài nước theo qui định.

h) Khả năng ngoại ngữ, tin học

- Ngoại ngữ: phải có Chứng chỉ Anh văn bậc 2 (A2), tương đương trình độ B Quốc gia.
- Tin học: phải có Chứng chỉ A và Chứng chỉ B của trường ĐH Nam Cần Thơ cấp

i) Có kỹ năng nghiệp vụ về chuyên môn và có kỹ năng mềm về giải quyết công việc & quản lý thời gian + kỹ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo: Theo chương trình đào tạo bổ sung từ các khóa học ngoại khóa (có cấp chứng nhận của Trường).

- Kỹ năng mềm.
- Kỹ năng nghề nghiệp.